TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 24- 7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM,TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Tiến Chỉnh
Ông Nguyễn Hữu Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2019**,** theo Quyết định đưa ra xét xử số 62/2019/QĐXXST- HS ngày 05/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh 1989; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; Tôn Giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1948; con bà: Bàn Thị S, sinh năm 1947; bị cáo có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 06; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019, hiện bị can tại ngoại "có mặt".

Bị hại: Bà Vi Thị O, sinh 1967 "có mặt"

TQ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nhân chứng:

Anh Nguyễn Văn N, sinh 1999 "vắng mặt"

Anh Tống Văn N, sinh 1989"có mặt"

ĐTQ: Thôn N, xã N, huyện Lục Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 09 giờ ngày 15/02/2019, Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn Ninh Hải, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô loại xe DREAM, nhãn hiệu Honda màu nâu, không có biển kiểm soát

và không có yếm đi từ nhà lên nhà bạn là anh Vi Văn Mới, sinh năm 1988, trú tại thôn Quất Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để chơi và ăn hội làng. Khoảng 10 giờ cùng ngày T lên đến nhà anh Mới, T ngồi chơi uống nước ở nhà anh Mới khoảng 15 phút rồi ăn cơm, uống rượu cùng với gia đình anh Mới và một số người khách khác mà T không quen biết. Khoảng 1 tiếng sau T đi bộ một mình ra khu vực chùa ở gần nhà anh Mới để chơi, nhưng thấy sân chùa không có ai nên T quay lại nhà anh Mới.

Khi về đến cổng nhà anh Mới thì T phát hiện tại khoảng sân đất ở đầu hồi nhà anh Mới có để chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 12H1- 178.73, đầu xe hướng vào nhà anh Mới, đuôi xe hướng ra cổng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe. Quan sát thấy không có ai trông coi, T đã nảy ý định trộm cắp chiếc xe này. T tiến đến đứng ở bên trái xe, dùng tay quay đầu xe rồi ngồi lên yên mở khóa và nổ máy điều khiển xe đi ra phía cổng. Sau đó T đi tiếp ra đường bê tông, rẽ trái đi về phía cầu Trắng thuộc thôn Quất Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam rồi rẽ trái vào con đường đất vắng người đi lại. T đi vào đường đất khoảng 300 mét thì dừng lại, để chiếc xe vừa trộm cắp được ở lề đường bên phải, rút chìa khóa để ở dưới đất gần vị trí dựng xe rồi đi bộ qua cánh đồng để quay lại nhà anh Mới tiếp tục ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T xin phép gia đình anh Mới để về trước rồi ra sân lấy xe của T đi theo lối ra vị trí giấu xe vừa trộm cắp được. Thấy chiếc xe trộm cắp vẫn ở vị trí cũ, T tiếp tục điều khiển xe của T đi đến cuối đoạn đường đất thì có một quán bán hàng tạp hóa của gia đình bà Vũ Thị Hoa, sinh năm 1960 ở thôn Hồ Sơn 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. T gửi chiếc xe Dream của T ở nhà bà Hoa rồi đi bộ quay lại vị trí để xe trộm cắp. T nhặt chìa khóa lên và nổ máy, điều khiển xe trộm cắp được đến nhà cháu là anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 ở thôn Ninh Hải, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để gửi chiếc xe này ở đây và nhờ N chở T đi ra quán bán hàng của bà Hoa để lấy xe của T. Đến chiều ngày 19/02/2019, T đến nhà anh N để lấy chiếc xe biển kiểm soát 12H1-178.73 rồi tháo biển kiểm soát của xe để vào trong cốp xe. Sau đó, T đi chiếc xe này đến nhà bạn là anh Tống Văn N, sinh năm 1989 ở thôn Ninh Hải, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để gửi ở đó.

Ngày 15/02/2019, sau khi phát hiện mất xe, chị Vi Thị O đã làm đơn trình báo đến Công an xã Bảo Sơn. Ngày 26/02/2019, Công an xã Bảo Sơn đã báo cáo vụ đến Công an huyện Lục Nam để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 28/02/2019, Nguyễn Văn T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản ngày 15/02/2019. Cùng ngày, anh Tống Văn N đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam chiếc xe mô tô Wave α do T gửi ở nhà N (trong cốp xe có 01 biển kiểm soát 12H1 – 178.73) để phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ án.

Ngày 05/3/2019, anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1966 ở thôn Ninh Hải, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là anh trai của T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam giao nộp chiếc xe mô tô Dream không có biển kiểm soát do T sử dụng đi sang nhà anh Mới ngày 15/02/2019.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1- 178.73 mà T trộm cắp là của chị Vi Thị O, sinh năm 1967 ở thôn Bảo Đài 1, xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 01/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam tiến hành định giá chiếc xe này. Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 04/3/2019 xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1 – 178.73 trị giá 9.200.000 đồng. Ngày 04/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại cho chị Vi Thị O chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen bạc cùng biển kiểm soát 12H1 – 178.73.

Về chiếc xe mô tô loại xe Dream không có biển kiểm soát do T sử dụng để đi đến nhà anh Mới ngày 15/02/2019, T khai mua được qua mạng xã hội Facebook. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe đồng thời xác định số khung, số máy của chiếc xe này có bị đóng, đục lại không. Tại bản kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 25/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dãy số khung, số máy trên xe mô tô Dream không biển kiểm soát gửi giám định đã bị mài mòn, tẩy xóa, không xác định được số máy nguyên thủy, dãy số khung nguyên thủy đọc được là RNDDCGSND51*071369* . Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô này để tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Văn N và anh Tống Văn N đã cho T gửi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1- 178.73, nhưng đều không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh N và anh N.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 10/6/2019 của VKSND huyện Lục Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Lục Nam sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Khoản 1 và khoản 5 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường tiếp cho bà Vi Thị O 200.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng hơn 11 giờ ngày 15/02/2019, Nguyễn Văn T phát hiện ở khu vực đầu hồi nhà anh Vi Văn Mới, sinh năm 1988, trú tại thôn Quất Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có để chiếc xe mô tô Wave α màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 12H1 – 178.73 trị giá 9.200.000 đồng của chị Vi Thị O, sinh năm 1967 ở thôn Bảo Đài 1, xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Lợi dụng sơ hở Nguyễn Văn T đã trộm cắp chiếc xe trên mang đi cất giấu mục đích để là phương tiện sử dụng. Ngày 28/02/2019, T đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

[3]Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả, bố bị cáo được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu và phạm tội ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ăn lăn hối lỗi, tự nguyện khắc phục hậu quả, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng nên cho bị cáo được án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo khoảng 5 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu hồi xe mô tô biển kiểm soát 12H1- 178.73 mà T trộm cắp và đã trả tài sản cho người bị hại. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 200.000 đồng do xe ô tô bị hỏng nhãn mác, bị cáo đồng ý và đã bồi thường ngay cho bị cáo trước khi mở phiên tòa nên cần chấp nhận.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại nên không phải chịu án phí dân sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 173; điểm b,i , s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS : Xử

+ Phạt Nguyễn Văn T 10(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền đối với Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự

Buộc Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bà Vi Thị O 200.000 đồng (bị cáo T đã bồi thường xong).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chị 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện; VKS tỉnh*
- *Công an huyện Lục Nam;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Lục Nam;*
- *UBND xã N phương;*
- *Bị cáo;Bị hại*
- *HS vụ án- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Văn Bảo